

Mã số: QT.ĐTCĐT.02
Lần ban hành: 1.0
Ngày ban hành: 01/4/2022

Phiên bản	Vị trí sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét/sửa đổi	Người xem xét/ sửa đổi





1. Mục đích

Bảo đảm tính thống nhất các thủ tục, hồ sơ nghiệm thu nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở đúng quy định.

Nâng cao trách nhiệm của các cá nhân, các khoa/phòng Bệnh viện trong việc phối hợp thực hiện quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.

2. Phạm vi áp dụng

Áp dụng vào việc nghiệm thu nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.

3. Trách nhiệm

Ban Giám đốc Bệnh viện phê duyệt quy trình này.

Phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển, các cá nhân và các khoa/phòng Bệnh viện có liên quan thực hiện quy trình này.

4. Khái niệm, thuật ngữ và chữ viết tắt

4.1. Chữ viết tắt

CN: Chủ nhiệm

BGD: Ban Giám đốc

HĐKHKT : Hội đồng khoa học kỹ thuật

NCKH : Nghiên cứu khoa học

KHCN: Khoa học Công nghệ

ĐTCĐT: Đào tạo chỉ đạo tuyển

4.2. Các khái niệm

- Nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở là một hoặc nhiều vấn đề khoa học chứa đựng những điều chưa biết hoặc chưa rõ nhưng đã xuất hiện tiền đề và có khả năng biết được nhằm giải đáp các vấn đề đặt ra trong khoa học hoặc trong thực tiễn. (Tài liệu bài giảng Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, 2007, Ts. Nguyễn Văn Tuấn, Đại học sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh).

- Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN là viên chức, người lao động thuộc Bệnh viện, được Giám đốc Bệnh viện giao nhiệm vụ/đặt hàng thực hiện nhiệm vụ KHCN.

- Tổ chức chủ trì nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở là Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.



5. Nội dung quy trình

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả chi tiết
- Phòng ĐTCĐT - CN đề tài	Bước 1: Đăng ký và lập thuyết minh nhiệm vụ KHCN	- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động hàng năm của Bệnh viện, Phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển thông báo tới các cá nhân, các Khoa/phòng Bệnh viện đăng ký đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở.
	Bước 2: Nộp thuyết minh nhiệm vụ KHCN	- Các cá nhân sau khi đăng ký đề xuất sẽ lập thuyết minh nhiệm vụ KHCN và nộp thuyết minh chậm nhất cho phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển vào ngày 30/01 hàng năm. Trong thuyết minh cần nêu rõ tính khoa học, mục tiêu và khả năng thực hiện của từng nhiệm vụ cũng như dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ. Theo mẫu hướng dẫn đề cương theo quy định - Phòng ĐTCĐT tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các đề cương, và tổng hợp danh sách các đề cương đề xuất HĐKHK T Bệnh viện nghiệm thu. (Trong thời gian 7 ngày). Những đề xuất nếu không hợp lệ phải chỉnh sửa và nộp lại theo quy định (Thời gian 3 ngày)
- Phòng ĐTCĐT - BGĐ - CN đề tài - HĐKHK T	Bước 3: Tuyển chọn nhiệm vụ KHCN	Chủ nhiệm các nhiệm vụ KHCN nộp 07 quyển đề cương theo thể thức quy định về phòng ĐTCĐT và những thuyết minh không hợp lệ phải chỉnh sửa và nộp lại theo quy định. Phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển Soạn thảo và trình Ban Giám đốc Bệnh viện phê duyệt Quyết định thành lập HĐKHK T nghiệm thu đề cương nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở và Kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiệm thu đề cương nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Căn cứ vào kế hoạch đã phê duyệt. Hội đồng KHK T tổ chức đánh giá tuyển chọn thuyết



		minh nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Sau khi họp hội đồng thư ký hội đồng hoàn thiện biên bản gửi cho chủ nhiệm nhiệm vụ nội dung chỉnh sửa của Hội đồng sau 2 ngày làm việc. Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học tuyển chọn thuyết minh nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở, Các chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở chỉnh sửa đề cương theo ý kiến đóng góp của HĐKHKT Bệnh viện. Phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển soạn thảo và trình Ban Giám đốc Bệnh viện phê duyệt Quyết định xác định, tuyển chọn và phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở
- CN đề tài - Phòng ĐTCĐT	Bước 4: Triển khai thực hiện	Các nhiệm vụ KHCN được phê duyệt triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, các Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN phải chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện, kết quả nghiên cứu, sản phẩm nghiên cứu theo đăng ký được duyệt và báo cáo tiến độ thực hiện giữa kỳ vào cuối Quý III hàng năm (ngày 25/9).
- Phòng ĐTCĐT; - CN đề tài; - BGĐ; - HĐKHKT;	Bước 5: Nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	Đối với các đề tài đã đảm bảo tiến độ và nội dung theo quy định, Phòng ĐTCĐT đề xuất HĐKHKT Bệnh viện đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Trước khi thực hiện nghiệm thu, chủ nhiệm các nhiệm vụ KHCN nộp 5 quyển báo cáo theo thể thức quy định về phòng ĐTCĐT. Phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển Soạn thảo và trình Ban Giám đốc Bệnh viện phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiệm thu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Căn cứ vào tiến độ thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở và Kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở đã được phê duyệt, HĐKHKT bệnh viện tổ chức nghiệm thu kết



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

**QUY TRÌNH NGHIỆM THU
NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**

Mã số: QT.ĐTCĐT.02

quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở theo danh sách thuyết minh đã được phê duyệt vào Quý IV hàng năm. (22/23/11)

Trước khi tổ chức Hội nghị nghiệm thu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN Phòng ĐTCĐT cùng thư ký HĐKHKT chuyên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN tới các thành viên có tên trong Quyết định HĐKHKT Bệnh viện trước 07 ngày làm việc.

Hồ sơ nghiệm thu gửi cho từng thành viên HĐKHKT bao gồm:

- Báo cáo kết quả thực hiện;
- Bản sao thuyết minh nhiệm vụ KHCN đã được duyệt;
- Sản phẩm kèm theo của đề tài (nếu có);
- Phiếu nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở;

Các chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN tiếp thu ý kiến đóng góp của HĐKHKT và thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ NCKH, thư ký hội đồng giám sát việc chỉnh sửa theo đúng những ý kiến trong biên bản, nộp về phòng ĐTCĐT các sản phẩm gồm: 01 quyển báo cáo tổng kết đã hoàn chỉnh (đối với đề tài có yêu cầu chỉnh sửa của HĐKHKT, chủ nhiệm đề tài phải nộp quyển báo cáo chỉnh sửa đã chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng), toàn bộ sản phẩm phát sinh trong quá trình thực hiện đề tài (nếu có). Thời gian nộp chậm nhất là sau 05 ngày làm việc HĐKHKT Bệnh viện.

Sau khi HĐKHKT họp nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở, chậm nhất là sau 03 ngày họp HĐKHKT thư ký HĐKHKT hoàn thiện hồ sơ họp HĐKHKT nộp về phòng ĐTCĐT những giấy tờ sau:

- Phiếu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở (05 phiếu/đề tài).
- Biên bản họp hội đồng nghiệm thu kết quả

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 5/8



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

**QUY TRÌNH NGHIỆM THU
NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**

Mã số: QT.ĐTCĐT.02

		thực hiện nhiệm vụ KHCN. Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở trong 07 ngày làm việc Phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyến soạn thảo và trình Ban Giám đốc Bệnh viện duyệt Quyết định phê duyệt kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở đối với các nhiệm vụ được HDKHKT nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu. Thư ký HDKHKT và Phòng ĐTCĐT tập hợp và hoàn thiện hồ sơ liên quan đến nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở phối hợp với Phòng TCKT để tiến hành thủ tục thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN. Phòng ĐTCĐT lưu trữ hồ sơ xét duyệt và nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Đồng thời phối hợp với chủ nhiệm các nhiệm vụ KHCN triển khai ứng dụng kết quả các nhiệm vụ KHCN vào thực tiễn.
--	--	--

6. Hồ sơ

Số TT	Tên hồ sơ	Mã số	Nơi lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
1	Phiếu đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.01	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
2	Thuyết minh nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.02	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
3	Danh mục đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.03	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
4	Quyết định kiện toàn (thành lập) HDKHKT Bệnh viện	QT.ĐTCĐT.02.04	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
5	Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyển chọn, xác định thuyết minh nhiệm vụ KHCN cấp	QT.ĐTCĐT.02.05	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 6/8



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

**QUY TRÌNH NGHIỆM THU
NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**

Mã số: QT.ĐTCĐT.02

	cơ sở				
6	Phiếu đánh giá, tuyển chọn đề cương nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở (05 phiếu/nhiệm vụ)	QT.ĐTCĐT.02.06	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
7	Biên bản đánh giá, tuyển chọn thuyết minh nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.07	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
8	Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.08	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
9	Báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.09	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
10	Kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiệm thu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.10	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
11	Phiếu đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở (05 phiếu/đề tài).	QT.ĐTCĐT.02.11	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
12	Biên bản họp hội đồng nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN	QT.ĐTCĐT.02.12	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm
13	Quyết định phê duyệt kết quả nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở	QT.ĐTCĐT.02.13	P. ĐTCĐT	10 năm	Bản cứng, bản mềm

7. Tài liệu liên quan

Không áp dụng.

8. Tài liệu tham khảo

- Quyết định 35/2018/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN có sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 7/8



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

**QUY TRÌNH NGHIỆM THU
NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**

Mã số: QT.ĐTCĐT.02

- Phương pháp nghiên cứu khoa học trong y học và sức khỏe cộng đồng, Trường ĐH Y Hà Nội, NXB Y học (2006).

- Thông 53/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về việc ban hành Thông tư thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn, nghiệp vụ ngành y tế.



BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

**QUY TRÌNH NGHIỆM THU
NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**

Mã số: QT.ĐTCĐT.02

PHIẾU XÁC NHẬN XEM XÉT QUY TRÌNH

Tên Quy trình: Quy trình Nghiệm thu nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ cấp cơ sở (QT.ĐTCĐT.02)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày xem xét	Chữ ký
1	Phạm Hữu Thanh	Trưởng phòng Quản lý chất lượng		
2	Phạm Đắc Ninh	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp		

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 9/8

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày tháng năm 20

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 20...**

1. Cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học công nghệ

Họ và tên:

Học vị:

Đơn vị công tác:

Số điện thoại:

Email:

Họ và tên đồng tác giả (Nếu có):

Học vị:

Đơn vị công tác:

Số điện thoại:

Email:

2. Tên nhiệm vụ KHCN:

3. Giải trình tính cấp thiết của nhiệm vụ KHCN: (tầm quan trọng, tính cấp thiết, tính mới, mức độ quan trọng, sự tác động, hiệu quả nghiên cứu...)

4. Mục tiêu nhiệm vụ

5. Dự kiến thời gian, địa điểm, đối tượng nghiên cứu của nhiệm vụ

6. Nội dung chính nhiệm vụ

7. Khả năng ứng dụng và địa điểm áp dụng các kết quả của nhiệm vụ

8. Dự kiến kế hoạch thực hiện

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí: dự toán chi tiết theo quy định hiện hành, nguồn kinh phí...

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ
NHIỆM VỤ KHCN**
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

....., ngày ... tháng... năm 20.....
NGƯỜI ĐỀ XUẤT

Đơn vị đề xuất đặt hàng và cam kết
việc tiếp nhận, chủ trì tổ chức ứng dụng
các kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ
KH&CN

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 1

Yên Bái, ngày tháng năm 20

**HƯỚNG DẪN
VIẾT ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ KHCN****I. Bố cục đề cương**

- Trang bìa
- Mục lục
- Danh mục các chữ viết tắt (nếu có)
- Danh mục các bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ
- Đặt vấn đề
- Mục tiêu nghiên cứu
- Chương 1: Tổng quan tài liệu (không đánh chữ số La Mã)
 - 1.1. ...
 - 1.2. ...
- Chương 2: Đối tượng và Phương pháp nghiên cứu
 - 2.1. ...
 - 2.2. ...
- Chương 3: Dự kiến kết quả
 - 3.1. ...
 - 3.2. ...
- Chương 4: Dự kiến bàn luận
 - 4.1. ...
 - 4.2. ...
- Dự kiến Kết luận
 - 1. ...
 - 2. ...
- Dự kiến khuyến nghị
 - 1. ...
 - 2. ...
- Tài liệu tham khảo
- Phụ lục

***Đối với nhiệm vụ NCKH nghiệm thu, đã hoàn thiện kết quả nghiên cứu,
bàn luận, bỏ từ “Dự kiến”***

*** Hướng dẫn chi tiết cho từng phần****ĐẶT VẤN ĐỀ**

Nêu lý do vì sao tiến hành nghiên cứu để làm rõ tính cấp thiết, tính mới, mục đích, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của nghiên cứu, có thể bao gồm các thông tin:

1. Giới thiệu chung về vấn đề nghiên cứu
2. Thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của vấn đề ...
3. Nghiên cứu này nhằm giải quyết vấn đề gì hoặc trả lời câu hỏi nghiên cứu gì?

Lưu ý: Viết ngắn gọn, tối đa là 2 trang

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

Viết gọn trong 1 trang riêng, đánh số, kiểu chữ nghiêng.

Viết mục tiêu phải đảm bảo: đặc thù, đo lường được. Mục tiêu dùng động từ hành động, chỉ rõ nghiên cứu định làm gì, ở đâu, thời gian nào (tiêu chuẩn SMART)

Mục tiêu phải đánh theo số thứ tự, không gạch đầu dòng.

Số lượng mục tiêu tùy thuộc theo nội dung từng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Ví dụ:

1. Mô tả hành vi nguy cơ [tùy chủ đề nghiên cứu] tại [tùy địa điểm nghiên cứu] năm [tùy thời gian cụ thể].
2. Phân tích một số yếu tố liên quan tới hành vi nguy cơ [tùy chủ đề nghiên cứu] tại [tùy địa điểm nghiên cứu] năm [tùy thời gian cụ thể].

Chương 1

TỔNG QUAN TÀI LIỆU

Trình bày tóm tắt các khái niệm, quy định, tiêu chí, phương pháp đánh giá... liên quan đến nội dung nghiên cứu.

Tổng quan các nội dung liên quan đến mục tiêu nghiên cứu của luận văn (trong đó có rà soát các nghiên cứu trong và ngoài nước đã tham khảo, phương pháp, kết quả, hạn chế (nêu rõ những gì đã được giải quyết, những gì còn tồn tại). Lưu ý: Có thể chia thành các phần tương ứng với mục tiêu của luận văn.

Giới thiệu tóm tắt về địa bàn nghiên cứu.

Sơ đồ cây vấn đề hoặc khung lý thuyết (nếu có).

Chương 2

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phần này áp dụng cho cả thiết kế nghiên cứu định tính và định lượng

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Xác định rõ đối tượng nghiên cứu, tiêu chuẩn lựa chọn, tiêu chuẩn loại trừ.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu: Nêu cụ thể thời gian từ tháng năm bắt đầu đến tháng năm kết thúc. Địa điểm bao gồm tên đơn vị, xã/phường, quận/huyện tỉnh, thành phố.

2.3. Thiết kế nghiên cứu: Nếu sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, định tính, hay cả hai, hay sử dụng số liệu thứ cấp, nghiên cứu bệnh chứng, mô tả hay phân tích, điều tra đánh giá, thống kê học, phương pháp lý luận (Quy nạp, suy diễn, phân tích, tổng hợp)...

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Trình bày công thức tính cỡ mẫu phù hợp với thiết kế nghiên cứu (cỡ mẫu cho nghiên cứu mô tả, hoặc nghiên cứu can thiệp,...).

Chọn mẫu ngẫu nhiên đơn, hay mẫu ngẫu nhiên hệ thống, mẫu cụm, mẫu phân tầng, chọn mẫu một giai đoạn hay nhiều giai đoạn... Tính toán cỡ mẫu cần thiết và tối ưu phù hợp với mục tiêu của đề tài. Mô tả chi tiết cách thức chọn mẫu.

2.5. Phương pháp thu thập số liệu: phỏng vấn hay tự điền, quan sát, thảo luận nhóm, sử dụng hồ sơ/báo cáo/tài liệu có sẵn (lập bảng sẵn để điền số liệu tổng hợp vào)... Cần viết cụ thể cách thức thu thập số liệu để đạt được mục tiêu nghiên cứu.

2.6. Các biến số nghiên cứu: Đưa ra các biến số, chỉ số chính theo mục tiêu nghiên cứu

Trình bày phần biến số nghiên cứu thành **Bảng** theo mục tiêu nghiên cứu, gồm: tên biến số, định nghĩa biến, phân loại, phương pháp thu thập. Đối chiếu với mục tiêu để đảm bảo đủ các biến số đáp ứng được mục tiêu nghiên cứu.

2.7. Các khái niệm, thước đo, tiêu chuẩn đánh giá (nếu có)

2.8. Phương pháp phân tích số liệu: nêu phương pháp làm sạch số liệu, phần mềm nhập liệu và phân tích số liệu.

2.9. Đạo đức nghiên cứu

2.10. Hạn chế nghiên cứu, sai số và biện pháp khắc phục sai số

Nếu kết hợp cả nghiên cứu định tính và định lượng thì cần tách biệt rõ đối tượng, cỡ mẫu, phương pháp thu thập, phân tích số liệu định tính và định lượng.

Chương 3 DỰ KIẾN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Dự kiến Kết quả nghiên cứu:

- Đối với kết quả định lượng: lập các bảng trống dự kiến cho kết quả nghiên cứu theo từng mục tiêu. Các bảng trống này có tiêu đề, các hàng cột nêu rõ chỉ tiêu, biến số nghiên cứu. Nêu các thuật toán thống kê sử dụng trong khi phân tích số liệu.

- Đối với kết quả định tính: Dự kiến các nhóm chủ đề sẽ phân tích theo mục tiêu nghiên cứu.

Đối với nhiệm vụ NCKH đã hoàn chỉnh kết quả nghiên cứu, tác giả điền số liệu vào bảng trống trong thuyết minh đề cương đã được thông qua, đồng thời bỏ từ "Dự kiến".

Chương 4 DỰ KIẾN BÀN LUẬN

Mục đích chính của phần này là biện giải, đưa ra lời nhận xét, phân tích chi tiết về từng kết quả nghiên cứu. Cần bám sát mục tiêu nghiên cứu để bàn luận, cũng có thể chọn bàn luận những kết quả nổi bật nhất trong trường hợp có quá nhiều kết quả chi tiết và nhiều thông tin chỉ mang tính mô tả.

Phần bàn luận cũng là cơ hội để tác giả so sánh các kết quả của mình với những tác giả khác đã tiến hành nghiên cứu trước đó (trong nước, quốc tế). Khi so sánh, cần nêu ra những điểm giống nhau, điểm khác biệt, và đặc biệt là lý giải, lập luận hay đưa ra những giả định để lý giải sự khác nhau đó.

Ngoài ra, trong phần bàn luận, tác giả cũng cần nêu lên những hạn chế của nghiên cứu, những nguồn sai số tiềm tàng có thể có, và những nỗ lực của

Phiên bản: 1.0	Trang: 4 / 5
Ngày hiệu lực: 01/4/2022	

mình trong việc hạn chế và kiểm soát những sai số đó, cũng như gợi mở những hướng phân tích, nghiên cứu tiếp theo trong tương lai. Bản chất phân tích của đề tài cũng cần được thể hiện rõ trong phần bàn luận.

Nếu có đặt ra mục tiêu tìm hiểu các mối liên quan, các yếu tố tác động, yếu tố ảnh hưởng,... trong phần bàn luận tác giả cần trình bày rõ những kết quả phân tích của mình có ý nghĩa như thế nào.

Đối với nhiệm vụ NCKH nghiệm thu, tác giả bỏ từ "Dự kiến".

DỰ KIẾN KẾT LUẬN

Tóm lược kết luận bám sát theo mục tiêu nghiên cứu và khẳng định lại những kết quả nghiên cứu và những phát hiện của đề tài để nhằm trả lời các câu hỏi đã đặt ra trong phần mục tiêu nghiên cứu.

Những gì đã đặt ra trong mục tiêu cần có câu trả lời cụ thể trong kết luận, dựa trên những bằng chứng khoa học đã thể hiện trong phần kết quả nghiên cứu. Tuy vậy, tránh đưa hết các chi tiết trong phần kết quả vào phần này. Tác giả cũng cần tránh việc bàn luận, đưa thêm những suy diễn vào phần kết luận.

Kết luận cần hết sức ngắn gọn và thường trình bày trong 1 - 2 trang.

Đối với nhiệm vụ NCKH nghiệm thu, tác giả bỏ từ "Dự kiến".

KHUYẾN NGHỊ

Nếu như kết luận cần bám sát mục tiêu đề ra ban đầu, thì khuyến nghị cần bám sát các kết luận vừa trình bày. Nội dung khuyến nghị cũng cần chỉ rõ là khuyến nghị dành cho ai, với những biện pháp cụ thể nào.

Tránh việc đưa ra các khuyến nghị tổng quát, chung chung hay đưa ra các khuyến nghị không dựa trên kết luận cụ thể của đề tài, mà dựa trên hiện trạng, bối cảnh thực tế, hay kinh nghiệm cá nhân của tác giả mà không có bằng chứng xác đáng từ nghiên cứu này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày tháng năm 20

**DANH MỤC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CẤP CƠ SỞ NĂM.....**

TT	Tên nhiệm vụ	Tác Giả	Khoa/phòng
1			
2			
3			
...			

PHÒNG ĐÀO TẠO CHỈ ĐẠO TUYỂN

HỘI ĐỒNG KHKT BỆNH VIỆN

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 /1

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /QĐ-BVĐK

Yên Bái, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH
Kiện toàn Hội đồng khoa học kỹ thuật
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Văn bản số ngày của Sở Y tế tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và sáng kiến cấp cơ sở Ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ - SYT ngày 02/01/2020 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái Quyết định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái thuộc Sở Y tế tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kien toàn Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm gồm các Ông/Bà có tên sau:

- | | |
|---------|-------------------|
| 1. | - Chủ tịch |
| 2. | - Phó Chủ tịch TT |
| 3. | - Phó Chủ tịch |
| 4. | - Ủy viên |
| 5. | - Ủy viên, Thư ký |
| | |

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo quy định.

Điều 3. Các Khoa/phòng Bệnh viện và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phiên bản: 1.0	Trang: 1 / 1
Ngày hiệu lực: 01/4/2022	

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /KH-BVĐK

Yên Bái, ngày tháng năm 20

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị xác định, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 20...

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Văn bản số ngày của Sở Y tế tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và sáng kiến cấp cơ sở Ngành Y tế;

Căn cứ Kế hoạch số/KH-BVĐK ngày, Kế hoạch hoạt động Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm

Căn cứ Quyết định số/QĐ-BVĐK ngày về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái;

Bệnh viện Đa khoa Tổ chức Hội nghị xác định, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp cơ sở năm 20... như sau:

1. Mục Đích, Yêu Cầu

1.1. Mục đích:

Xác định và tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH-CN) cấp cơ sở do viên chức, người lao động tại đơn vị đề xuất đủ điều kiện thực hiện năm 20....

1.2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học bảo đảm chất lượng, khách quan.
- Nội dung nghiên cứu của các nhiệm vụ KH-CN phải đảm bảo có giá trị thực tiễn, tính mới, tính cấp thiết và khoa học.
- Các hoạt động nghiên cứu trong kế hoạch và kinh phí thực hiện đảm bảo hợp lý và khả thi.
- Thử thức trình bày phải tuân thủ theo đúng quy định.

2. Thời gian - Địa điểm:

3. Thành phần:

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

4. Nội dung:

Thực hiện đánh giá, tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 20.... do các Chủ đề tài đã đăng ký và gửi hồ sơ cho Thường trực Hội đồng Khoa học và công nghệ Bệnh viện.

5. Kinh phí**6. Tổ chức thực hiện**

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị xác định, tuyển chọn nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở tại năm 20..... Giám đốc Bệnh viện yêu cầu các cá nhân, khoa/phòng liên quan nghiêm túc triển khai và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

BVĐK TỈNH YÊN BÁI
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày tháng năm 20

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ, TUYỂN CHỌN ĐỀ CƯƠNG
NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

- **Họ và tên chủ nhiệm đề tài:**
- **Trình độ chuyên môn:**
- **Chức vụ:**.....
- **Khoa, Phòng:**
- **Tên nhiệm vụ KHCN:**
- **Họ và tên thành viên Hội đồng:**
- **Học hàm, học vị:**
- **Đơn vị công tác:**
- **Chức danh trong hội đồng:**

Nội dung đánh giá đề cương	Điểm tối đa	Những hạn chế / đề nghị cần bổ sung	Điểm đánh giá
1. Tính cấp thiết của đề tài: -Tại sao NC đề tài này? -Đề tài sẽ giải quyết vấn đề gì? -Liên quan đến công tác CSSK như thế nào? -Có phù hợp chính sách, pháp luật, định hướng phát triển của đơn vị/Ngành?	10 3 3 2 2		
2. Tính mới và sáng tạo: -Mức độ ảnh hưởng của đề tài nghiên cứu? -Trùng lặp các nghiên cứu trước đây?	10 5 5		
3. Mục tiêu nghiên cứu: -Rõ ràng, cụ thể ? -Phù hợp với những vấn đề cấp thiết được đề tài đưa ra ?	15 8 7		

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

4. Tính khoa học của phương pháp nghiên cứu:	20		
- Đối tượng nghiên cứu?	4		
- Phương pháp nghiên cứu?	4		
- Tính đại diện của các mẫu?	4		
- Phương tiện, kỹ thuật nghiên cứu?	4		
- Phương pháp tính toán sử dụng trong nghiên cứu...?	4		
5. Nội dung nghiên cứu:	20		
- Đầy đủ để giải quyết các mục tiêu nghiên cứu đề ra?	10		
- Tính hợp lý nội dung nghiên cứu?	10		
6. Tính khả thi của đề tài (so với phương pháp nghiên cứu, nguồn lực và kế hoạch đề ra)	5		
7. Tính ứng dụng: (mức độ lan tỏa ứng dụng kết quả NC đến cấp đơn vị, ngành, tỉnh, toàn quốc..)	10		
8. Tính đạo đức:	5		
9. Thể thức trình bày (đầy đủ nội dung quy định mẫu đề cương)	5		
CỘNG	100		

XẾP LOẠI:**NGƯỜI ĐÁNH GIÁ**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Xếp loại: < 50: Không đạt; $50 \leq$ Trung bình < 70; $70 \leq$ Khá < 80; $80 \leq$ Tốt < 90; $90 \leq$ Xuất sắc ≤ 100

Phiên bản: 1.0	Trang: 2 / 2
Ngày hiệu lực: 01/4/2022	

Yên Bái, ngày tháng năm 20

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH, TUYỂN CHỌN NHIỆM VỤ KHCN CẤP CƠ SỞ**A. Những thông tin chung**

1. Hội đồng Xác định, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 202...thành lập theo Quyết định số ngày thángnăm....của ...

2. Địa điểm, thời gian và thành phần họp Hội đồng:

Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên:

Vắng: /

Khách mời tham dự:

B. Nội dung làm việc

Hội đồng tiến hành họp xác định, tuyển chọn nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 202... với các nội dung sau:

- Chủ tịch Hội đồng đã thống nhất phương thức làm việc, phân công các ủy viên và các chuyên gia phản biện nhận xét đánh giá Hồ sơ đăng ký xác định, tuyển chọn.

- Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN trình bày thuyết minh nhiệm vụ KHCN.

- Hội đồng đã nghe các chuyên gia phản biện đọc bản nhận xét - đánh giá, phân tích Hồ sơ đăng ký xác định tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ KHCN.

- Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ về từng chỉ tiêu đánh giá đã được quy định.

- Hội đồng thảo luận và đánh giá từng nhiệm vụ KHCN trong danh mục do thư ký Hội đồng tổng hợp.

Ghi chú: Đưa ra ý kiến cụ thể các thành viên HĐ và kết luận chủ tịch HĐ, những nội dung kiến nghị cần bổ sung, sửa đổi đối với từng nhiệm vụ cụ thể.

3. Trên cơ sở kết quả tổng hợp

- Hội đồng nhất trí danh mục các nhiệm vụ KHCN đủ tiêu chuẩn để triển khai thực hiện, sắp xếp theo thứ tự số phiếu đề nghị thực hiện từ cao đến thấp. Cụ thể như sau:

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN	Đơn vị công tác	Kết quả đánh giá Hội đồng	
				Thực hiện	Không thực hiện
1					

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

2					
...					

- Hội đồng không nhất trí các nhiệm vụ KHCN không đủ tiêu chuẩn đưa vào danh mục các nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 20...., cụ thể:

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN	Thời gian thực hiện	Kết quả đánh giá Hội đồng	
				Thực hiện	Không thực hiện
1					
2					
...					

Cuộc họp kết thúc vào lúc ... giờ Ngày... tháng ... năm ...
Hội đồng nhất trí thông qua biên bản này./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Họ tên và chữ ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Họ tên và chữ ký)

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /QĐ-BVĐK

Yên Bái, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xác định, tuyển chọn và phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 20....

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Văn bản số ngày của Sở Y tế tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và sáng kiến cấp cơ sở Ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ - SYT ngày 02/01/2020 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái Quyết định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái thuộc Sở Y tế tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng xác định, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 20....;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định, tuyển chọn và phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 20.....

(Danh sách tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Các chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được xác định, tuyển chọn tại Điều 1 có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung thuyết minh, đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra và sử dụng kinh phí của đơn vị theo quy định hiện hành; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ về bộ phận thường trực khoa học công nghệ, phòng Đào tạo chỉ đạo tuyển theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Đào tạo chỉ đạo tuyển, Tài chính kế toán và các ông bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT

GIÁM ĐỐC

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

Phụ lục:

DANH SÁCH PHÊ DUYỆT THUYẾT MINH CÁC NHIỆM VỤ
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 20...
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVĐK ngày / /20... của BVĐK tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN	Khoa/phòng
1			
2			
3			
			

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 2 / 2

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày tháng năm 20

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP CƠ SỞ

1. Thông tin chung:

1.1. Tên đề tài:

.....

.....

.....

1.2. Mã số:

1.3. Chủ nhiệm đề tài:

Thành viên đề tài:

1.4. Cơ quan chủ trì:

.....

1.5. Nội dung đăng ký của đề tài:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

1.6. Nội dung triển khai tới tháng năm theo thuyết minh:

.....

.....

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 3

.....

4. Kinh phí đã chi cho các nội dung, đã quyết toán:

.....

.....

.....

5. Đề nghị:

.....

.....

.....

.....

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ký, ghi rõ họ tên)

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /KH-BVĐK

Yên Bái, ngày tháng năm 20

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở năm 20...

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Văn bản số ngày của Sở Y tế tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và sáng kiến cấp cơ sở Ngành Y tế;

Căn cứ Kế hoạch số/KH-BVĐK ngày, Kế hoạch hoạt động Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm

Căn cứ Quyết định số/QĐ-BVĐK ngày về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái;

Nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở năm 20.... như sau:

1. Mục Đích, Yêu Cầu

1.1. Mục đích:

Nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KHCN) cấp cơ sở do cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị đề xuất tại Quyết định số/QĐ-BVĐK ngày của Bệnh viện Đa khoa tỉnh về việc xác định, tuyên chọn và phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 20....

1.2. Yêu cầu

Tổ chức nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học bảo đảm chất lượng, khách quan.

Nội dung nghiên cứu của các nhiệm vụ KHCN phải đảm bảo có giá trị thực tiễn, tính mới, tính cấp thiết và khoa học.

Các hoạt động nghiên cứu trong kế hoạch và kinh phí thực hiện đảm bảo hợp lý và khả thi.

Thể thức trình bày phải tuân thủ theo đúng quy định.

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

2. Thời gian - Địa điểm:**3. Thành phần:****4. Nội dung:**

Thực hiện nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 20.... do các Chủ nhiệm đề tài đã đăng ký và được phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở theo Quyết định số/QĐ-BVĐK ngày của Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

5. Kinh phí**6. Tổ chức thực hiện**

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở tại năm 20..... Giám đốc Bệnh viện yêu cầu các cá nhân, khoa/phòng liên quan nghiêm túc triển khai và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

BVĐK TỈNH YÊN BÁI
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày tháng năm 20

**PHIẾU NHẬN XÉT
ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU, XẾP LOẠI NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 20...**

1. Họ và tên người đánh giá:

Học vị Chức vụ

2. Tên nhiệm vụ KH&CN :

3. Tên chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN:

4. Nội dung đánh giá

CÁC PHẦN ĐÁNH GIÁ	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT
1. Tính tuân thủ các yêu cầu kiến nghị chỉnh sửa thuyết minh đề cương	Chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện các nội dung kiến nghị theo kết luận của Hội đồng xác định, tuyển chọn	5	
2. Đặt vấn đề và mục tiêu NC Tổng quan tài liệu	- Nêu rõ lý do, sự cần thiết phải nghiên cứu đề tài này. - Mục tiêu rõ ràng, khả thi và đo lường được - Tổng quan tài liệu trình tự hợp lý, rõ ràng, đầy đủ, cập nhật, phù hợp mục tiêu và nội dung nghiên cứu	15	
3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu.	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu khoa học, phù hợp, cụ thể và khả thi (Xác định rõ đối tượng nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu đảm bảo khoa học, cỡ mẫu và cách chọn mẫu cụ thể, phương pháp thu thập số liệu, bố trí nhân lực thực hiện phù hợp để đạt mục tiêu và yêu cầu đặt hàng, phương pháp phân tích số liệu...)	20	

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 2

Yên Bái, ngày tháng năm 20

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 20...**A. Những thông tin chung**

1. Hội đồng đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 202... thành lập theo Quyết định số ngày tháng năm.... của

2. Địa điểm, thời gian và thành phần họp Hội đồng:

Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên:

Vắng:

Khách mời tham dự:

B. Nội dung làm việc

Hội đồng tiến hành họp tư vấn đánh giá nghiệm thu, xấp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở năm 202... với các nội dung sau:

1. Chủ tịch (hoặc Phó chủ tịch) điều khiển phiên họp Hội đồng và thông qua chương trình làm việc của Hội đồng.

2. Hội đồng đã nghe chủ nhiệm nhiệm vụ trình bày báo cáo tóm tắt nhiệm vụ KHCN.

3. Đối với từng nhiệm vụ KHCN, Hội đồng đã nghe:

- Phiếu nhận xét của Ủy viên phản biện.
- Phiếu nhận xét của thành viên vắng mặt (nếu có)

4. Hội đồng đã trao đổi và nêu câu hỏi đối với chủ nhiệm nhiệm vụ của từng nhiệm vụ.

5. Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN trả lời các câu hỏi của các thành viên Hội đồng, cung cấp thông tin, giải trình, bảo vệ kết quả thực hiện nhiệm vụ, sáng kiến.

6. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận:

- Hội đồng đã trao đổi, thảo luận đối với các ủy viên phản biện và thành viên về các chỉ tiêu đánh giá đối với từng nhiệm vụ KHCN:

Cụ thể như sau:

Nhiệm vụ KHCN 1:

.... (nêu cụ thể ý kiến nhận xét đánh giá và kết luận của Hội đồng đối với từng nhiệm vụ KHCN)

- Trên cơ sở xem xét, nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đánh giá và các tài liệu liên quan, trao đổi thảo luận, nhận định về các kết quả các nhiệm vụ KHCN theo từng nội dung quy định. Hội đồng đã thực hiện đánh giá, xếp loại kết quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở năm 20...

7. Kết luận của Hội đồng về nội dung đánh giá:

.....

Hội đồng nhất trí nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở. Cụ thể như sau:

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ nhiệm nhiệm vụ KHCN	Kết quả xếp loại
1			
2			
...			

Cuộc họp kết thúc vào lúc ... giờ Ngày... tháng ... năm ...

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự nhất trí của các thành viên Hội đồng dự họp./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Họ tên và chữ ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Họ tên và chữ ký)

SỞ Y TẾ YÊN BÁI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /QĐ-BVĐK

Yên Bái, ngày tháng năm 20

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 20....

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ, ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Văn bản số ngày của Sở Y tế tỉnh Yên Bái về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và sáng kiến cấp cơ sở Ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ - SYT ngày 02/01/2020 của Sở Y tế tỉnh Yên Bái Quyết định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái thuộc Sở Y tế tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 20.....;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện Đa khoa tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 20..., cụ thể như sau:

1. Tên nhiệm vụ khoa học & công nghệ:
2. Tên chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học & công nghệ:
3. Kết quả xếp loại nghiệm thu: Đạt.

Điều 2. Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu tại Điều 1 có trách nhiệm thanh lý hợp đồng, quản lý, ứng dụng thực tiễn nhiệm vụ khoa học công nghệ, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Đào tạo chỉ đạo tuyến, Tài chính kế toán và các ông bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT

GIÁM ĐỐC

Phiên bản: 1.0

Ngày hiệu lực: 01/4/2022

Trang: 1 / 1

